

### 3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt theo bảng dưới đây:

Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<b>a. Đặc tính kỹ thuật xuất xứ của hàng hóa,</b>	
<p>Đặc tính, thông số kỹ thuật, xuất xứ của hàng hóa,</p>	<p>-Nhà thầu cần am hiểu rõ gói thầu về thông số kỹ thuật của vật tư, vật liệu của gói thầu, từ đó Nhà thầu cần nêu rõ: thông số kỹ thuật chi tiết, xuất xứ của sản phẩm, thời gian bảo hành của sản phẩm trong 12 tháng</p> <p>-Tài liệu chứng minh tính năng kỹ thuật Yêu cầu phải có tất cả tài liệu kỹ thuật gửi kèm trên hệ thống như:</p> <p><b>Về Giấy vệ sinh:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giấy chứng nhận hợp quy theo chuẩn mực chứng nhận QCVN 09:2015/ BTC và thông tư số 33/2016/TT-BCT về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với sản phẩm khăn giấy và giấy vệ sinh</li> <li>+ Có giấy xác nhận hợp quy sản phẩm do cơ quan có thẩm quyền cấp</li> <li>+ Giấy tờ chứng minh có Bột giấy nguyên thủy: Có giấy chứng nhận CO, CQ đối với hàng nhập khẩu, có giấy chứng nhận CQ với hàng trong nước.</li> <li>+ Các chỉ tiêu hóa học và cơ lý, của giấy vệ sinh phải có số TCCS của sản phẩm để chứng minh.</li> </ul> <p><b>Về nước rửa tay:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nước rửa tay phải có phiếu kiểm nghiệm độ an toàn của nước rửa tay do cơ quan có chức năng kiểm nghiệm.</li> <li>+ Có tiêu chuẩn cơ sở của nước rửa tay của nhà sản xuất phù hợp với phiếu kiểm nghiệm.</li> <li>+ Có giấy phép kinh doanh của cơ sở sản xuất, kinh doanh nước rửa tay</li> </ul>
	Không đáp ứng một trong số các yêu cầu trên
	<b>Đạt</b>
<b>b. Bao bì và Hình ảnh của giấy vệ sinh và nước rửa tay</b>	<p>- Nhà thầu phải chụp đầy đủ hình ảnh mẫu mã, bao bì của giấy vệ sinh và nước rửa tay gửi lên hệ thống, hình ảnh phải rõ nét, đọc được nội dung trên sản phẩm có thể hiện rõ</p>
	<b>Đạt</b>

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

	thông tin của sản phẩm và thông số kỹ thuật cơ bản của sản phẩm mà nhà thầu đã đề xuất	
	Không đáp ứng những yêu cầu trên	<b>Không đạt</b>
<b>c. Các cam kết.</b>	<p>- Yêu cầu về kiểm tra, thử nghiệm: Cam kết nếu hàng hóa của nhà thầu cung cấp cho Chủ đầu tư không đáp ứng về chất lượng kỹ thuật theo thực tế thì Chủ đầu tư có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng vô điều kiện.</p> <p>- Về đóng gói, vận chuyển: Cam kết bao bì hàng hóa phải còn nguyên đai nguyên kiện khi vận chuyển đến kho Đài THVN. Cam kết thời gian vận chuyển theo thời gian của Đài THVN.</p> <p>- Cam kết sẽ cung cấp hàng hóa mới 100%, được sản xuất từ 01/01/2025 trở lại đây, chất lượng đảm bảo đúng với những tiêu chuẩn kỹ thuật trong E-HSMT. Tự chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của các mặt hàng tham gia dự thầu. Hàng hóa đổi mới 1 đổi 1 nếu hàng hỏng do lỗi nhà sản xuất và hàng hóa không đúng với đặc tính kỹ thuật, không đảm bảo chất lượng.</p> <p>- Có Bảng cam kết an toàn: Nhà thầu sẽ chịu trách nhiệm đền bù 100% thiệt hại nếu xảy ra sự cố trong quá trình vận chuyển hàng hóa vào tòa nhà, chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người và phương tiện, đảm bảo an ninh phòng cháy, chữa cháy trong tòa nhà. Cam kết giao hàng miễn phí tại kho của văn phòng (Kho tại tầng 20 tòa nhà TT THVN, 43 Nguyễn Chí Thanh, Phường Giảng Võ, TP Hà Nội).</p> <p>- Nếu chủng loại hàng hóa của nhà thầu chào thầu khác với chủng loại hàng hóa của bên mời thầu thì nhà thầu phải cam kết chứng minh được loại hàng hóa đó tương đương hoặc hơn về mặt kỹ thuật hoặc chất lượng cho bên mời thầu thể hiện qua thông số kỹ thuật và quy trình</p>	<b>Đạt</b>

	sản xuất, TCCS, TCVN, các giấy chứng nhận chất lượng co,cq, giấy kiểm định...(Các giấy tờ này phải gửi lên cùng hệ thống để bên mời thầu đánh giá).	
	- Thiếu một trong số các nội dung cam kết nêu trên	<b>Không đạt</b>

#### **Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**

*Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:*

##### **4.1. Phương pháp giá thấp nhất<sup>1</sup>:**

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

*- Trường hợp Mục 13.5 E-BDL quy định nhà thầu chào theo Mẫu số 12.1 (12.1A hoặc 12.1B hoặc 12.1C) Chương IV:*

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSĐT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

*- Trường hợp Mục 13.5 E-BDL quy định nhà thầu chào theo Mẫu số 12.2 (12.2A hoặc 12.2B hoặc 12.2C) Chương IV:*

Bước 1. Xác định giá dự thầu không bao gồm thuế, phí, lệ phí liên quan đến nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có), thuế VAT, sau khi giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSĐT có giá dự thầu không bao gồm thuế, phí, lệ phí liên quan đến nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt (nếu có), thuế VAT, sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

#### **Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSĐT (nếu có)**

Không áp dụng

#### **Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có)**

Không áp dụng

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này. Đối với gói thầu mua sắm tập trung áp dụng lựa chọn nhà thầu theo khả năng cung cấp, áp dụng phương pháp giá thấp nhất.

